

Số: 19/TB-UBND

Phước Mỹ, ngày 28 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá: Cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích trên địa bàn phường Phước Mỹ

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 96/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Quyết định số 764a/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc phê duyệt Phương án đấu giá và phương án giá đất cho thuê quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định số 2423/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc Phê duyệt đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

UBND phường Phước Mỹ Thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích trên địa bàn phường Phước Mỹ như sau:

I. TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ:

- Tên đơn vị: Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ.

- Địa chỉ: số 293A đường 21 tháng 8, khu phố 3, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

II. THÔNG TIN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ CHO THUÊ:

Thuê quyền sử dụng đất để sử dụng sản xuất nông nghiệp, cụ thể như sau:
(Kèm theo danh sách đất công ích cho thuê)

STT	TĐĐ 1998	Số thửa	Diện tích (m²)	Mục đích sử dụng	Số tiền đề xuất	Ghi chú
1	6	2	607	LUC	509.880	
2	6	4	447	LUC	375.480	
3	6	70	800	LUC	672.000	
4	6	150	991	LUC	832.440	
5	6	182	697	LUC	585.480	
6	6	183	1081	LUC	908.040	
7	6	184	2076	LUC	1.743.840	
8	6	207	1338	LUC	1.123.920	
9	6	228	1660	LUC	1.394.400	
10	6	262	1071	BHK	899.640	
11	6	270	2144	LUC	1.800.960	
12	6	271	982	LUC	824.880	
13	6	272	1703	LUC	1.430.520	
14	6	287	754	LUC	633.360	
15	6	298	1925	LUC	1.617.000	

16	7	11	834	LUC	700.560	
17	7	23	875	LUC	735.000	
18	7	25	1917	LUC	1.610.280	
19	7	31	1404	LUC	1.179.360	
20	7	32	1049	LUC	881.160	
21	7	36	602	LUC	505.680	
22	6	299	1929	LUC	1.620.360	
23	10	525	1365	LUC	1.146.600	
24	10	526	814	LUC	683.760	
25	11	14	1364	LUC	1.145.760	
26	11	20	1395	LUC	1.171.800	
27	11	63	1478	LUC	1.241.520	
28	6	231	1051	LUC	882.840	
29	5	62a	1000	HNK	840.000	
30	5	467	907	LUC	761.880	
31	67	19	3800	CLN	3.192.000	
32	6	197	1185	LUA	995.400	
33	6	52	1140	LUA	957.600	
34	5	173	1062	LUA	892.080	
35	6	206	1205	LUA	1.012.200	
36	6	3	608	LUA	510.720	
37	14a	50a	6746,5	NTS	5.667.060	
38	6	88	826	LUA	693.840	
39	6	5	797	LUA	669.480	
40	7	20	1000	LUA	840.000	
41	6	352	1931	CLN	1.622.040	
42	11	27	1321	LUA	1.109.640	
43	14a	50b	1000	NTS	840.000	
44	6	95	539	LUA	452.760	
45	11	21	3.507	LUA	2.945.880	
46	11	45	1.166	LUA	979.440	
47	11	47	724	LUA	608.160	
48	6	85	607	LUA	509.880	
49	6	70	700	LUA	588.000	

50	5	505	901	LUC	756.840	
51	10	416	550,9	LUC	462.756	
52	10	491	1581,4	LUC	1.328.376	
53	10	507	39	BHK	32.760	
54	11	72	350,5	LUC	294.420	
55	11	73	484,9	LUC	407.316	
56	11	74	968	BHK	813.120	
57	16b	38	215,4	N	180.936	
58	16b	168	760,1	N	638.484	
59	9a	4	8674	HNK	7.286.160	
60	6	59	1347	LUC	1.131.480	
61	10	150	1967	LUC	1.652.280	
62	12b	186	650,3	HNK	546.252	
63	12b	227	600	HNK	504.000	
64	12b	210	336,8	HNK	282.912	
65	10	686	1274	LUA	1.070.160	
66	14a	27	2000	HNK	1.680.000	
67	14a	27	150	HNK	126.000	
			88.974,8		74.738.832	

Ghi chú: (*) Thời hạn cho thuê 05 năm. Hết thời hạn cho thuê thì tổ chức đấu giá lại theo quy định hiện hành.

III. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

Tổ chức đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định tại khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về đấu giá tài sản bao gồm:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp hoặc Sở Tư pháp công bố;
- Các tiêu chí khác phù hợp với tiêu chí do UBND phường Phước Mỹ quy định;

IV. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN VÀ ĐỊA ĐIỂM CÔNG KHAI

Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày ban hành thông báo này (trong giờ hành chính).

Trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản Bộ tư pháp (dgts.moj.gov.vn).

Trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (<https://prtc.ninhthuan.gov.vn/portal/Pages/default.aspx>) và tại Trụ sở UBND phường Phước Mỹ (số 293A đường 21 tháng 8, khu phố 3, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

V. ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

UBND phường Phước Mỹ, địa chỉ: số 293A đường 21 tháng 8, khu phố 3, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn; Tổ chức đấu giá nộp hồ sơ qua đường Bưu điện sẽ tính theo ngày, giờ gửi của bưu phẩm.

UBND phường Phước Mỹ trân trọng thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

(Kèm theo bản tiêu chí và thang điểm xét duyệt hồ sơ lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản, theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản).

Nơi nhận:

- Công khai tại Cổng thông tin đấu giá tài sản Ninh Thuận;
- UBND Thành phố PR-TC;
- Phòng Tài chính – Kế Hoạch;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm VH TT & TT;
- Công khai và thông báo trên hệ thống phát thanh tại UBND phường;
- Lưu VT./.

CHỦ TỊCH

Thành Công Thuận

Phụ lục I
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống	3,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<i>phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	Bộ Tài chính)	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

Ghi chú:

1. Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định trong cùng một điểm của khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản, ví dụ: quyền sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai thuộc tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất bị kê biên theo pháp luật về thi hành án dân sự thuộc tài sản thi hành án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất thế chấp cho tổ chức tín dụng và được tổ chức tín dụng bán đấu giá theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thuộc tài sản bảo đảm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8 Phần III Phụ lục I Thông tư này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản không được yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.